

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/DS-PT
Ngày 18-6-2020
Về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Thiềm Quốc Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Vũ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Võ Quốc Thông – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 184/2019/TLPT-DS ngày 01 tháng 11 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 61/2019/DSST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXPT-DS ngày 06 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ông B**, sinh năm 1981; cư trú số 132/51B, đường Hùng Vương, phường T, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền: **Ông L**, sinh năm 1985; cư trú số 27, đường Mậu Thân, phường X, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (văn bản ủy quyền ngày 02/11/2018).

- Bị đơn: **Bà Đ**, sinh năm 1969; cư trú số 117/5, đường 3/2, phường H, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Phần trình bày của nguyên đơn theo đơn khởi kiện ngày 19/01/2018 và trong quá trình tố tụng như sau:

Nguyên đơn có cho bị đơn vay tiền hai lần như sau: lần thứ nhất cho vay số tiền 210.000.000 đồng (hai trăm mười triệu đồng), lần thứ hai cho vay số tiền

186.700.000 đồng (một trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm ngàn đồng). Ngày 25/11/2017, phía bị đơn tự viết biên nhận nợ và hẹn trả số tiền trên trong thời hạn 10 (mười) ngày nhưng không thực hiện.

Nay, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thực hiện việc trả tổng số tiền nợ vay là 396.700.000 đồng (ba trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm ngàn đồng).

Phía bị đơn bà Đ được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại cấp sơ thẩm và phúc thẩm.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 61/2019/DSST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã tuyên:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông B. Buộc bị đơn bà Đ phải trả cho nguyên đơn ông B số tiền 210.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngày 06/8/2019 nguyên đơn ông B kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại việc cấp sơ thẩm không chấp nhận bị đơn có nợ số tiền 186.700.000 đồng là không có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phản phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Về thủ tục: Hội đồng xét xử và các đương sự chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: theo các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bị đơn đã nhiều lần vay tiền của nguyên đơn. Đến ngày 25/11/2017, chính bị đơn là người đã ghi biên nhận còn nợ nguyên đơn tổng số tiền là 396.700.000 đồng và ký rõ họ tên đầy đủ. Tuy trong biên nhận có bị tẩy xóa nhưng phần số tiền nợ là 396.700.000 đồng thì không có tẩy xóa và là phần quan trọng nhất thể hiện việc vay tiền của bị đơn. Bản án dân sự sơ thẩm số 61/2019/DSST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã đánh giá chứng cứ chưa khách quan nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự tuyên sửa án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xác định quan hệ pháp luật của vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của cấp sơ thẩm là đúng theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn: Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn cung cấp thêm nhiều biên nhận nợ trước ngày 25/11/2017 để chứng minh giữa nguyên đơn và bị đơn có thực hiện giao dịch vay tài sản nhiều lần. Đến ngày 25/11/2017, bị đơn tự viết và ký tên trong biên nhận nợ sau khi hai bên đã xác định số tiền nợ. Theo đó, bị đơn ghi rõ nội dung “tổng cộng 396.700.000 đồng và hẹn trong 10 ngày sẽ trả đủ cho em Lành”. Như vậy, việc bị đơn còn nợ số tiền 396.700.000 là có thật. Tuy chứng cứ là biên nhận nợ có phần tẩy xóa nhưng khi đối chiếu với các chứng cứ khác (đương sự cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm) thì thể hiện rõ tính khách quan nên được xác định là chứng cứ hợp pháp.

[3] Từ những phân tích trên cho thấy việc kháng cáo là có căn cứ pháp luật để chấp nhận. Cần sửa bản án sơ thẩm (theo hướng khách quan) do nguyên đơn có cung cấp chứng cứ mới để chứng minh yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo.

[4] Về án phí phúc thẩm: việc kháng cáo của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Điều 234 của Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Tuyên xử: Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông B. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 61/2019/DS-ST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Buộc bị đơn bà Đồng T có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông B số tiền là 396.700.000 đồng (ba trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi

của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 19.835.000 đồng (mười chín triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Nguyên đơn ông B được nhận lại tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền 9.917.500 đồng (chín triệu chín trăm mười bảy ngàn năm trăm đồng) theo biên lai số 004879 ngày 05/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Về án phí dân sự phúc thẩm: nguyên đơn ông B được nhận lại tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 001601 ngày 06/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực ngày 18/6/2020.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.TPCT;
- Tòa án Q. Ninh Kiều;
- THA.DS. Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Thị Thùy Trang

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Hải Thiềm Quốc Khanh Nguyễn Thị Thùy Trang